

**QUYẾT ĐỊNH**

SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH & XÃ HỘI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	Số: <b>189</b>
<b>DẾN</b>	Ngày: <b>18.9.14</b>
Chuyên:.....	
Lưu hồ sơ số:.....	

**Ban hành Quy chế phối hợp lập hồ sơ và tổ chức  
cai nghiện ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2004 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng;

Căn cứ Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BCA ngày 10 tháng 02 năm 2012 của Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế và Công an quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ;

Thông tư số 14/2014/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 6 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành biểu mẫu về lập hồ sơ đề nghị, thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và hướng dẫn xây dựng nội quy, quy chế đối với học viên của cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 245/TTr-SLĐTBXH ngày 08 tháng 8 năm 2014,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

**Điều 2.** Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 40/2010/QĐ-UBND ngày 03/12/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và Quyết định số 17/2011/QĐ-UBND ngày 04/7/2011 về việc sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Điều 30 Quy chế cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện trên địa bàn thành phố Đà Nẵng ban hành kèm theo Quyết định số 40/2010/QĐ-UBND ngày 03/12/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ LĐTBXH; Bộ Công an; Bộ Y tế;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- TT. TƯ, TT. HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Đoàn ĐBQH TPĐN;
- UBMTTQVN thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các quận, huyện, xã, phường;
- Trung tâm THVN tại Đà Nẵng
- Đài PTTH Đà Nẵng, Báo Đà Nẵng;
- Trung tâm Tin học - Công báo tp Đà Nẵng;
- Lưu: VT; VX; NCPC.

150

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**



**Văn Hữu Chiến**

## QUY CHẾ

**Phối hợp lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy  
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 28 /2014/QĐ-UBND  
ngày 06 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

### Chương I

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định hình thức, thời gian, thẩm quyền, quy trình phối hợp lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

##### **Điều 2. Hình thức cai nghiện ma túy**

###### 1. Cai nghiện ma túy tại gia đình - cộng đồng

Là hoạt động cai nghiện theo phương thức cắt cơn giải độc tại Trung tâm Y tế các quận, huyện hoặc Bệnh viện Tâm thần Đà Nẵng (sau đây viết tắt là cơ sở điều trị), sau đó được chuyển về gia đình để tiếp tục thực hiện quy trình cai nghiện tại gia đình - cộng đồng theo quy định của pháp luật. **Cai nghiện tại gia đình - cộng đồng** có hai biện pháp là cai nghiện tự nguyện và cai nghiện bắt buộc.

###### 2. Cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện

a) Cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện là hoạt động cai nghiện theo phương thức cách ly khỏi môi trường gia đình và cộng đồng, người nghiện được chuyển đến cơ sở cai nghiện để được điều trị cắt cơn, phục hồi sức khỏe, lao động trị liệu, giáo dục hành vi nhân cách, dạy nghề.

b) Cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện công lập có hai biện pháp là cai nghiện tự nguyện và cai nghiện bắt buộc.

c) Cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ngoài công lập chỉ thực hiện biện pháp cai nghiện tự nguyện.

##### **Điều 3. Thời gian áp dụng các biện pháp cai nghiện ma túy**

1. Thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện và cai nghiện ma túy bắt buộc tại gia đình - cộng đồng là từ 03 tháng đến 06 tháng.

2. Thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện tại Trung tâm Giáo dục - Dạy nghề 05-06 thành phố (sau đây gọi tắt là Trung tâm), tại các cơ sở cai nghiện ngoài công lập được thực hiện theo quy định tại Điều 29, Nghị định số 135/2004/NĐ-CP.

3. Thời gian cai nghiện ma túy bắt buộc tại Trung tâm được thực hiện theo quy định tại Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính.

#### **Điều 4. Xác định nghiện và thẩm quyền xác định nghiện ma túy**

1. Xác định người nghiện ma túy dựa vào các yếu tố sau:

a) Đã có hồ sơ xử lý về hành vi sử dụng ma túy trái phép lưu trữ tại địa phương, các ngành chức năng (trừ những hồ sơ đã quá 04 năm), hoặc văn bản tự khai báo của thân nhân gia đình, của bản thân người nghiện.

b) Có kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy.

2. Thẩm quyền xác định nghiện ma túy được thực hiện theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 5. Tổ chức quản lý người nghiện không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

1. Cơ sở quản lý người nghiện không có nơi cư trú ổn định trong thời gian chờ lập hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập (sau đây gọi tắt là Cơ sở quản lý), Cơ sở quản lý được đặt tại thôn Lộc Mỹ, xã Hòa Bắc, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

2. Người nghiện ma túy được phát hiện trên địa bàn thành phố nhưng không có nơi cư trú ổn định trong thời gian chờ lập hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì được đưa vào Cơ sở quản lý quy định tại Khoản 1 Điều này.

3. Tổ chức xã hội có nhiệm vụ quản lý giáo dục người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Cựu chiến binh thành phố.

4. Tổ chức bộ máy của Cơ sở quản lý, chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian quản lý tại Cơ sở do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

#### **Điều 6. Tổ tư vấn thẩm định hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm**

1. Tổ tư vấn thẩm định hồ sơ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện quyết định thành lập gồm: Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội làm tổ trưởng; Trưởng phòng Tư pháp, Trưởng phòng Y tế và Trưởng Công an quận, huyện làm thành viên.

2. Tổ tư vấn thẩm định hồ sơ làm việc theo chế độ tập thể, xem xét và quyết định từng trường hợp cụ thể, kết luận đề nghị theo đa số. Trường hợp số biểu quyết bằng nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về ý kiến của Tổ tư vấn thẩm định hồ sơ.

## **Điều 7. Thẩm quyền áp dụng các biện pháp cai nghiện**

1. Thẩm quyền quyết định áp dụng các biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện và cai nghiện ma túy bắt buộc tại gia đình - cộng đồng, cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ngoài công lập, cai nghiện ma túy bắt buộc tại Trung tâm được thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Thẩm quyền quyết định tiếp nhận người nghiện ma túy tự nguyện vào cai nghiện tại Trung tâm được thực hiện theo quyết định của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố.

## **Chương II**

### **QUY TRÌNH PHỐI HỢP LẬP VÀ THẨM ĐỊNH HỒ SƠ, THỦ TỤC CAI NGHIỆN MA TUÝ**

#### **Điều 8. Quy trình lập hồ sơ, thủ tục áp dụng biện pháp cai nghiện tự nguyện tại gia đình - cộng đồng**

1. Bản thân và gia đình người nghiện ma túy tự giác khai báo tình trạng nghiện và đăng ký hình thức cai nghiện tự nguyện tại gia đình - cộng đồng với Tổ công tác cai nghiện của xã, phường.

2. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ đăng ký, Tổ công tác cai nghiện tại gia đình - cộng đồng (sau đây viết tắt là Tổ công tác cai nghiện) phối hợp với gia đình và bản thân người nghiện ma túy thống nhất kế hoạch cai nghiện và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường.

3. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình - cộng đồng.

4. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình - cộng đồng, Tổ công tác cai nghiện phối hợp với gia đình người đăng ký cai nghiện ma túy triển khai thực hiện kế hoạch cai nghiện theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 9. Quy trình phối hợp lập hồ sơ, thủ tục áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại gia đình - cộng đồng**

1. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ do Công an xã, phường đề nghị, Tổ công tác cai nghiện thẩm tra hồ sơ, xây dựng kế hoạch cai nghiện, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường xem xét, quyết định.

2. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường xem xét, quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại gia đình - cộng đồng.

3. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại gia đình - cộng đồng, Tổ công tác cai nghiện phối hợp với gia đình người nghiện ma túy triển khai thực hiện kế hoạch cai nghiện theo quy định của pháp luật.

**Điều 10. Quy trình lập hồ sơ, thủ tục tiếp nhận người nghiện ma túy tự nguyện vào cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ngoài công lập**

Thực hiện theo quy định của pháp luật và Đề án tổ chức hoạt động của cơ sở cai nghiện ngoài công lập được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

**Điều 11. Quy trình phối hợp lập hồ sơ, thủ tục tiếp nhận người nghiện ma túy tự nguyện cai nghiện tại Trung tâm**

1. Bản thân hoặc gia đình người nghiện ma túy làm đơn, tự giác khai báo tình trạng nghiện và đăng ký hình thức cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm, gửi đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường.

2. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường kiểm tra xác nhận vào đơn và chuyển hồ sơ đến Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ, Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội tiến hành thẩm định hồ sơ, trình Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, quyết định.

4. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản đề nghị của Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội thành phố, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định tiếp nhận người nghiện ma túy cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm.

5. Trong thời hạn 05 ngày kể từ khi nhận được quyết định nhưng đối tượng không đến Trung tâm để tự nguyện cai nghiện thì quyết định tiếp nhận người nghiện ma túy vào cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm không còn hiệu lực.

**Điều 12. Quy trình phối hợp lập và thẩm định hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm**

1. Trong thời gian 03 ngày làm việc, kể từ khi phát hiện người có hành vi sử dụng ma túy trái phép các cơ quan, đơn vị chức năng địa phương thực hiện lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của pháp luật gửi đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; đồng thời, thông báo bằng văn bản về việc lập hồ sơ đến người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hoặc người đại diện hợp pháp của họ được biết.

2. Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị của cơ quan lập hồ sơ, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện triệu tập và chủ trì cuộc họp Tổ tư vấn thẩm định hồ sơ đề nghị.

3. Trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ khi kết thúc cuộc họp thẩm định hồ sơ, Trưởng phòng Tư pháp có trách nhiệm gửi văn bản đã xác định tính pháp lý hồ sơ đề nghị đến Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để hoàn tất hồ sơ gửi Tòa án nhân dân quận, huyện.

4. Hồ sơ gửi Tòa án nhân dân quận, huyện gồm:

- a) Toàn bộ hồ sơ đề nghị của cơ quan lập hồ sơ.
- b) Biên bản cuộc họp Tổ tư vấn thẩm định hồ sơ đề nghị.
- c) Văn bản xác định tính pháp lý hồ sơ đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp.
- d) Văn bản đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

### **Chương III**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 13. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, các hội, đoàn thể**

##### **1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

a) Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về công tác cai nghiện ma túy, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành kế hoạch hằng năm, dài hạn về công tác cai nghiện ma túy.

b) Trực tiếp chỉ đạo công tác cai nghiện tại Trung tâm và tại Cơ sở quản lý người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định; chủ động phối hợp với các ngành, đoàn thể, địa phương kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn thành phố.

c) Chỉ đạo ngành dọc tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp triển khai thực hiện công tác cai nghiện ma túy.

d) Ban hành và hướng dẫn các biểu mẫu về cai nghiện ma túy.

đ) Định kỳ 06 tháng, năm tổng hợp báo cáo và đề xuất giải quyết những vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này với Ủy ban nhân dân thành phố.

##### **2. Sở Y tế**

a) Hướng dẫn thủ tục xác định nghiện ma túy và tập huấn cho y sĩ, bác sĩ thuộc Trạm Y tế xã, phường, Trạm xá cơ sở cai nghiện, Trung tâm Y tế các quận, huyện, các bệnh viện có tổ chức điều trị nghiện ma túy.

b) Chỉ đạo các Trạm Y tế xã, phường phối hợp với Tổ công tác cai nghiện trong việc tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình - cộng đồng, xác định nghiện ma túy; chỉ đạo Trung tâm Y tế quận, huyện, Bệnh viện Tâm thần Đà Nẵng thực hiện điều trị cắt cơn nghiện ma túy theo quy chế này. Hướng dẫn việc thực hiện chữa bệnh bắt buộc đối với người nghiện ma túy mắc bệnh tâm thần có hành vi nguy hiểm cho xã hội.

c) Hướng dẫn phác đồ điều trị nghiện ma túy tổng hợp; kiểm tra việc thực hiện các quy định chuyên môn trong hỗ trợ điều trị cắt cơn nghiện ma túy, phục hồi sức khỏe cho người cai nghiện ma túy tại gia đình - cộng đồng, cơ sở cai nghiện.

d) Chỉ đạo bệnh viện tiếp nhận, cứu chữa, quản lý người cai nghiện ma túy tại gia đình - cộng đồng, học viên tại Trung tâm, người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định đang được quản lý mắc các bệnh nặng do gia đình, Tổ công tác cai nghiện, Trung tâm, Cơ sở quản lý chuyên đến; tiếp nhận điều trị người nghiện ma túy mắc bệnh tâm thần.

### 3. Công an thành phố

a) Chỉ đạo hệ thống ngành dọc phối hợp với các ngành chức năng giúp Ủy ban nhân dân xã, phường lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp cai nghiện ma túy. Đồng thời, tổ chức đưa người đã có quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc vào cai nghiện tại Trung tâm.

b) Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ cho lực lượng làm công tác bảo vệ, hướng dẫn sử dụng các loại trang thiết bị, công cụ hỗ trợ cho cán bộ cơ sở điều trị, Trung tâm, Cơ sở quản lý theo đề nghị của các cơ quan chủ quản.

c) Hỗ trợ lực lượng bảo vệ an ninh trật tự, phối hợp với các ngành chức năng bảo đảm an toàn, xử lý các tình huống xấu xảy ra trong quá trình tổ chức, thực hiện cai nghiện ma túy tại gia đình - cộng đồng, tại Trung tâm, tại Cơ sở quản lý.

d) Phối hợp với các cơ quan chức năng điều tra, xử lý người cai nghiện ma túy tại gia đình - cộng đồng, học viên tại Trung tâm, người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định đang được quản lý tại Cơ sở quản lý có hành vi vi phạm pháp luật.

### 4. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố

Chỉ đạo lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy và các Đồn Biên phòng khi phát hiện người có hành vi sử dụng ma túy trái phép hoặc có dấu hiệu nghiện ma túy trong quá trình điều tra, thụ lý các vụ vi phạm pháp luật thì lập biên bản, thông báo và bàn giao cho cơ quan Công an xã, phường nơi người vi phạm cư trú; hoặc cơ quan Công an nơi Đồn Biên phòng đóng trụ sở đối với trường hợp người vi phạm không có nơi cư trú ổn định.

### 5. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về tổ chức bộ máy và hoạt động của Cơ sở quản lý người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định.

b) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn Ủy ban nhân dân các quận, huyện thành lập Tổ tư vấn thẩm định hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm.

### 6. Ủy ban nhân dân các quận, huyện

a) Xây dựng kế hoạch và bố trí kinh phí công tác cai nghiện ma túy tại gia đình - cộng đồng đối với các xã, phường; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác cai nghiện ma túy.



b) Quyết định thành lập Tổ tư vấn thẩm định hồ sơ và chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ quan Công an, Phòng Tư pháp quận, huyện, Ủy ban nhân dân xã, phường phối hợp trong việc lập và thẩm định hồ sơ, thi hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

c) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường thành lập Tổ công tác cai nghiện theo quy định của pháp luật. Chính sách hỗ trợ đối với Tổ công tác cai nghiện được thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

d) Kiểm tra công tác cai nghiện ma túy tại gia đình - cộng đồng ở địa phương. Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê về công tác cai nghiện ma túy theo quy định.

đ) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường hỗ trợ tạo điều kiện cho những người đã chấp hành xong các biện pháp cai nghiện ma túy tạo việc làm, sớm hòa nhập cộng đồng và phòng, chống tái nghiện ma túy.

#### 7. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Quyết định thành lập Tổ công tác cai nghiện theo quy định của pháp luật. Xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí và tổ chức triển khai các hoạt động cai nghiện ma túy tại gia đình - cộng đồng.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn Tổ công tác cai nghiện tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình - cộng đồng. Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê về công tác cai nghiện ma túy theo quy định.

c) Lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại Trung tâm; hướng dẫn gia đình có người nghiện và đoàn thể xã hội địa phương tham gia quản lý người nghiện trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại Trung tâm.

d) Thành lập các câu lạc bộ, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao và các hoạt động xã hội khác nhằm giúp người cai nghiện ma túy phục hồi sức khỏe, nhân cách và sớm hòa nhập cộng đồng.

đ) Hỗ trợ, tạo điều kiện cho người đã chấp hành xong quyết định cai nghiện ma túy được học nghề, tìm việc làm, vay vốn sản xuất - kinh doanh và tiếp cận với các dịch vụ y tế, xã hội; tích cực phòng, chống tái nghiện ma túy.

**Điều 14. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các đoàn thể có liên quan phối hợp thực hiện như sau:**

1. Tòa án nhân dân thành phố chỉ đạo Tòa án nhân dân các quận, huyện rút gọn quy trình, đẩy nhanh tiến độ trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; phối hợp với Tổ tư vấn thẩm định hồ sơ và các cơ quan có liên quan trong việc xử lý các trường hợp còn vướng mắc về hồ sơ, thủ tục xét xử đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Hội Cựu chiến binh, Thành Đoàn Đà Nẵng và các hội, đoàn thể trên địa bàn thành phố đẩy mạnh việc

vận động người nghiện và thân nhân gia đình người nghiện ma túy tự giác khai báo tình trạng nghiện và tự nguyện đăng ký hình thức cai nghiện; đồng thời, tích cực phối hợp triển khai thực hiện Quy chế này.

### **Điều 15. Chế độ báo cáo**

1. Định kỳ hằng tháng, quý, năm, các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các quận, huyện báo cáo tình hình và kết quả thực hiện công tác cai nghiện về Ủy ban nhân dân thành phố thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an thành phố để tổng hợp.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ NICH**



*[Handwritten signature]*

**Văn Hữu Chiến**